**Tuần 33**

**ĐẠO ĐỨC**

**CHỦ ĐIỂM: QUYỀN VÀ BỔN PHẬN TRẺ EM**

**Bài 11: Quyền trẻ em ( Tiết 1)**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

**1. Năng lực đặc thù.**

Năng lực tham gia các hoạt động kinh tế - xã hội và năng lực điều chỉnh hành vi: Kể được một số quyền cơ bản của trẻ em; Biết vì sao phải thực hiện quyền trẻ em; Thực hiện được quyền của trẻ em phù hợp với lứa tuổi; Nhắc nhở, giúp đỡ bạn bè thực hiện quyền trẻ em.

**2. Năng lực chung.**

- Tự chủ và tự học: biết được một số quyền cơ bản của trẻ em và vì sao phải thực hiện quyền trẻ em; Tự tìm hiểu, nghiên cứu pháp luật về trẻ em để thực hiện tốt các quyền trẻ em cơ bản của bản thân.

- Giao tiếp và hợp tác: thảo luận nhóm và hợp tác tích cực trong xử lí tình huống; ứng xử văn minh, lịch sự trong các tình huống để thực hiện quyền trẻ em.

**3. Phẩm chất.**

- Nhân ái: Có ý thức nhắc nhở, giúp bạn bè thực hiện quyền trẻ em.

- Trách nhiệm: Tự giác trong việc thực hiện quyền trẻ em.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

1/ Giáo viên:

* SGK, SGV, Luật trẻ em năm 2016.
* Các hình ảnh minh họa về quyền trẻ em

2/ Học sinh:

* SGK, các tình huống về quyền trẻ em.

**III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **1. Khởi động.**  **- Mục tiêu:**  + Tạo không khí vui vẻ, khấn khởi trước giờ học.  + Kết nối vào bài học “Quyền trẻ em”  **- Cách tiến hành:** | |
| - GV cho HS quan sát tranh ở phần khởi động trang 55  - Em hiểu như thế nào về câu nói “Mỗi ngày đến trường là một ngày vui” và “Trẻ em là để yêu thương”?  - Em có cảm xúc gì khi xem bức tranh mô tả cuộc sống của Tin và Na?  - Theo em, Tin và Na đã được hưởng những quyền cơ bản nào của trẻ em?  - GV tổng kết: Tin và Na được hưởng quyền được học tập và vui chơi giải trí.  - GV giới thiệu bài | - HS quan sát và mô tả tranh   * 2 -3 học sinh trả lời * HS trả lời * HS trả lời |
| **2. Hoạt động 2: Quan sát tranh và thực hiện yêu cầu**  **- Mục tiêu:**  + Hs kể được một số quyền cơ bản của trẻ em.  - **Cách tiến hành:** | |
| - GV treo tranh trang 56: Em hãy quan sát tranh và nêu một số quyền cơ bản của trẻ em được trình bày trong tranh.  - Kể thêm một số quyền cơ bản của trẻ em mà em biết?  GV chốt:  + Tranh 1: Quyền được chăm sóc sức khỏe  + Tranh 2: Quyền được giáo dục, học tập và phát triển năng khiếu.  + Tranh 3: Quyền vui chơi, giải trí  + Tranh 4: Quyền được bảo vệ khỏi bạo lực, xâm hại.  **Hoạt động 3: Đọc chuyện và trả lời câu hỏi**   1. **Mục tiêu:** HS biết vì sao phải thực hiện quyền trẻ em. 2. **Tổ chức thực hiện:**   - GV tổ chức cho HS đọc chuyện *Con muốn đến trường* trang 56-57.  - Câu chuyện trên đề cập đến quyền cơ bản nào của trẻ em? Quyền này cần thiết thế nào đối với cuộc sống của bạn Chi?  - Theo em, vì sao phải thực hiện quyền trẻ em?  GV chốt: Quyền trẻ em là điều cần thiết để trẻ em được sống và lớn lên một cách lành mạnh, an toàn. Nhờ có quyền trẻ em, tất cả các trẻ em thuộc mọi tầng lớp, mọi độ tuổi đều được bảo vệ trước pháp luật. Ngoài ra, quyền trẻ em còn giúp các em tham gia tích cực vào sự phát triển của bản thân và đóng góp vào sự phát triển của đất nước.  **Hoạt động 4: Quan sát tranh và trả lời câu hỏi**  **a/ Mục tiêu:** HS nhận biết được một số biểu hiện của thực hiện quyền trẻ em và nhắc nhở, giúp đỡ bạn bè thực hiện quyền của trẻ em.  **b/ Tổ chức thực hiện:**  - GV cho HS quan sát tranh trang 57  - Bạn trong tranh thực hiện quyền trẻ em thế nào?  - GV chốt: Em có thể thực hiện quyền trẻ em và nhắc nhở bạn bè thực hiện quyền trẻ em bằng cách:  + Nhận biết quyền trẻ em.  + Nghiêm túc thực hiện quyền trẻ em.  + Nhắc nhở bạn thực hiện quyền trẻ em  + Giúp đỡ bạn thực hiện quyền trẻ em | - HS thảo luận nhóm 4 – trình bày 🡪 Các nhóm khác nhận xét.   * HS đọc   - Câu chuyện đề cập đến quyền được giáo dục, học tập và phát triển năng khiếu của trẻ em.  - HS trả lời  - HS thảo luận nhóm 4  - Tranh 1: Trao đổi, học hỏi kiến thức về quyền trẻ em.  - Tranh 2: Chủ động tố giác hành vi vi phạm quyền trẻ em  - Tranh 3: Nhắc bạn không trêu chọc, xúc phạm ngoại hình, danh dự, nhân phẩm của bạn khác.  - Tranh 4: Kêu gọi, ủng hộ, quyên góp giúp đỡ những bạn có hoàn cảnh khó khăn đến trường. |
| **3. Luyện tập:**  **Hoạt động 5: Nhận xét các ý kiến**  **a/ Mục tiêu:** HS thể hiện sự đồng tình với các ý kiến đúng về quyền và tầm quan trọng của việc thực hiện quyền trẻ em; không đồng tình với những ý kiến sai về quyền và tầm quan trọng của việc thực hiện quyền trẻ em.  **b/ Tổ chức thực hiện:**  - GV tổ chức cho HS nêu ý kiến:  + Ý kiến 1: Trẻ em có quyền bất khả xâm phạm về đời sống riêng tư, bí mật cá nhân và bí mật gia đình vì lợi ích tốt nhất của trẻ em.  + Ý kiến 2: Trẻ em được bình đẳng về cơ hội được học tập và giáo dục, được phát triển tài năng, năng khiếu, sáng tạo, phát minh.  + Ý kiến 3: Trể em có quyền được chăm sóc tốt nhất về sức khỏe ; được ưu tiên tiếp cận, sử dụng dịch vụ phòng bệnh, khám bệnh và chữa bệnh.  + Ý kiến 4: Phải thực hiện quyền trẻ em vì đó là những quyền cơ bản của con người.  + Ý kiến 5: Thực hiện quyền trẻ em để các em khỏe mạnh, tham gia lao động như người lớn.  + Ý kiến 6: Phải thực hiện quyền trẻ em vì trẻ em là tương lai đất nước.  **Hoạt động 6: Thử tài xử lí**  **a/ Mục tiêu:** HS vận dụng được kiến thức đã học để nêu cách thực hiện quyền của trẻ em trong các trường hợp khác nhau.  **b/ Tổ chức thực hiện:**  - GV cho HS quan sát 4 trường hợp trang 58  - GV nhận xét và khen ngợi HS. GV điều chỉnh, hướng dẫn HS thực hiện quyền trẻ em dựa trên những cách đã học trong bài và nhắc nhở HS rèn luyện thường xuyên.  - GV kết luận: Biết cách thực hiện quyền trẻ em giúp em chủ động trong việc bảo vệ và phát triển bản thân. | - HS giơ thẻ mặt cười (đồng tình) hoặc mặt buồn (không đồng tình). Câu trả lời mong đợi:  - Đồng tình  - Đồng tình  - Đồng tình  - Đồng tình  - Không đồng tình  - Đồng tình  - HS thảo luận nhóm 4 🡪 đại diện nhóm trình bày 🡪 Các nhóm khác nhận xét. |
| **4. Hoạt động nối tiếp**  **a/ mục tiêu:**  + Củng cố những kiến thức.  + Tạo không khí vui vẻ, hào hứng, lưu luyến sau khi học sinh bài học.  **b/ Cách tiến hành:** | |
| -GV tổ chức cho HS thi đua nêu các quyền cơ bản của trẻ em.  + Nếu em tình cờ thấy bạn An đọc lén nhật kí của bạn Bình, em sẽ làm gì?  -GV chốt ý. | - HS thi đua.  -HS trả lời |
| **IV. Điều chỉnh sau bài dạy:**  .......................................................................................................................................  .......................................................................................................................................  ....................................................................................................................................... | |

**ĐẠO ĐỨC**

**CHỦ ĐIỂM: QUYỀN VÀ BỔN PHẬN TRẺ EM**

**Bài 11: Quyền trẻ em ( Tiết 2)**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

**1. Năng lực đặc thù.**

Năng lực tham gia các hoạt động kinh tế - xã hội và năng lực điều chỉnh hành vi: Kể được một số quyền cơ bản của trẻ em; Biết vì sao phải thực hiện quyền trẻ em; Thực hiện được quyền của trẻ em phù hợp với lứa tuổi; Nhắc nhở, giúp đỡ bạn bè thực hiện quyền trẻ em.

**2. Năng lực chung.**

- Tự chủ và tự học: biết được một số quyền cơ bản của trẻ em và vì sao phải thực hiện quyền trẻ em; Tự tìm hiểu, nghiên cứu pháp luật về trẻ em để thực hiện tốt các quyền trẻ em cơ bản của bản thân.

- Giao tiếp và hợp tác: thảo luận nhóm và hợp tác tích cực trong xử lí tình huống; ứng xử văn minh, lịch sự trong các tình huống để thực hiện quyền trẻ em.

**3. Phẩm chất.**

- Nhân ái: Có ý thức nhắc nhở, giúp bạn bè thực hiện quyền trẻ em.

- Trách nhiệm: Tự giác trong việc thực hiện quyền trẻ em.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

1/ Giáo viên:

* SGK, SGV, Luật trẻ em năm 2016.
* Các hình ảnh minh họa về quyền trẻ em

2/ Học sinh:

* SGK, các tình huống về quyền trẻ em.

**III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **1. Khởi động.**  **- Mục tiêu:**  + Tạo không khí vui vẻ, khấn khởi trước giờ học.  **- Cách tiến hành:** | |
| - GV cho HS hát “Vui đến trường”  - GV giới thiệu bài | - HS hát theo nhạc  -HS lắng nghe |
| **3. Luyện tập:**  **Hoạt động 7: Cho lời khuyên**  **a/ Mục tiêu:** HS vận dụng kiến thức đã học để nhắc nhở, giúp đỡ bạn bè thực hiện quyền của trẻ em.  **b/ Tổ chức thực hiện:**  - GV cho HS quan sát 2 tình huống trong Hoạt động 3 phần Luyện tập trang 59 và trả lời câu hỏi: Nếu là bạn của Tin và Na, em sẽ giúp bạn thực hiện quyền trẻ em thế nào?  - GV nhận xét và khen ngợi HS. GV điều chỉnh, hướng dẫn HS cách nhắc nhở bạn bè thực hiện quyền trẻ em một cách hiệu quả và rèn luyện thường xuyên.  - GV kết luận: Luôn chủ động nhắc nhở, giúp đỡ bạn bè thực hiện quyền trẻ em.  **Hoạt động 8: Xử lí tình huống**  **a/ Mục tiêu:** HS vận dụng kiến thức đã học để thực hiện quyền trẻ em và nhắc nhở, giúp đỡ bạn bè thực hiện quyền trẻ em.  **b/ Tổ chức thực hiện:**  - GV cho HS quan sát 2 tình huống trong Hoạt động 4 phần Luyện tập trang 59 và xử lí tình huống, sau đó sắm vai diễn một đoạn của tình huống.  - GV nhận xét, khen ngợi HS và hướng dẫn HS điều chỉnh, định hướng thực hiện quyền trẻ em và nhắc nhớ, giúp đỡ bạn bè thực hiện quyền trẻ em. | - HS thảo luận nhóm đôi 🡪 đại diện nhóm trình bày 🡪 Các nhóm khác nhận xét.  - HS thảo luận nhóm 4 🡪 2-3 nhóm sắm vai 🡪 Các nhóm khác nhận xét. |
| **4. Vận dụng.**  **Hoạt động 9: Thực hành**  **a/ mục tiêu:**  + Củng cố những kiến thức, thái độ, rèn luyện cách thực hiện quyền trẻ em và nhắc nhở, giúp đỡ bạn bè thực hiện quyền trẻ em.  + Tạo không khí vui vẻ, hào hứng, lưu luyến sau khi học sinh bài học.  **b/ Cách tiến hành:** | |
| -GV giao nhiệm vụ:  + Chia sẻ với bạn những việc em đã làm để thực hiện quyền trẻ em.  + Nhắc nhở, giúp đỡ bạn thực hiện quyền trẻ em như: được học tập, vui chơi, chăm sóc sức khỏe, được bảo vệ,…  - GV dặn dò, động viên HS thực hiện quyền trẻ em và nhắc nhở, giúp đỡ bạn thực hiện quyền trẻ em.  **Hoạt động 10: Trang trí khẩu hiệu**  **a/ Mục tiêu:** HS củng cố kiến thức, thái độ, rèn luyện cách thực hiện quyền trẻ em và nhắc nhở, giúp đỡ bạn thực hiện quyền trẻ em.  **b/ Tổ chức thực hiện:**  -GV phát giấy cho HS và yêu cầu: Viết và trang trí một khẩu hiệu tuyên truyền mọi người xung quanh cùng thực hiện quyền trẻ em.  - GV hướng dẫn HS thảo luận và chọn khẩu hiệu tuyên truyền (6-8 từ), sau đó viết và trang trí cho đẹp.  - GV động viên và khen ngợi nhóm hoàn thành tốt nhiệm vụ.  **Hoạt động 11: Củng cố - dặn dò**  **a/ Mục tiêu:** HS ôn lại những kiến thức, kĩ năng đã học về quyền trẻ em.  **b/ Tổ chức thực hiện:**  -GV tổ chức trò chơi *Ôn tập cuối bài* , tập trung củng cố lại một số quyền cơ bản của trẻ em, tầm quan trong của việc thực hiện quyền trẻ em, cách thực hiện quyền trẻ em va nhắc nhở, giúp đỡ bạn thực hiện quyền trẻ em.  - GV tổ chức cho HS đọc và nêu ý nghĩa hai câu thơ: *Trẻ em như búp trên cành*  *Biết ăn ngủ, biết học hành là ngoan.*  (Hồ Chí Minh)  - GV cho HS nêu suy nghĩ, cảm xúc sau giờ học. | - HS gi lại số lần chia sẻ hoặc số lần nhắc nhở bạn, giúp đỡ bạn thực hiện quyền trẻ em.  -HS thảo luận nhóm 4 🡪 đại diện nhóm giới thiệu và thuyết trình 🡪 Các nhóm khác nhận xét.  -HS tham gia trò chơi. |
| **IV. Điều chỉnh sau bài dạy:**  .......................................................................................................................................  .......................................................................................................................................  ....................................................................................................................................... | |